**TUẦN 1** Thứ hai, ngày 5/9/2023

**CHỦ ĐỀ: Khám phá bản thân**

**BÀI 1: HÌNH ẢNH CỦA EM (Tiết 1)**

Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia lễ Khai giảng năm học mới

Thứ ba, ngày 6/9/2023

**BÀI 1: HÌNH ẢNH CỦA EM ( TIẾT 2 )**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, học sinh:

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- Nhận diện được hình ảnh của bản thân , luôn vui vẻ của bản thân.

- Quan tâm và thể hiện được hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân.

**2. Năng lực**

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu trường, lớp, thầy cô và các bạn.

- Rèn luyện sự khéo léo, cẩn thận của bản thân qua các sản phẩm tự làm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Laptop, ti vi, một tấm gương nhỏ.

- Thẻ chữ: THÂN THIỆN, VUI VẺ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1.Khởi động : (5p)**  - Bản chất hoạt động:Tạo cảm xúc vui vẻ cho HS, đồng thời dẫn dắt các em vào hoạt độngkhám phá chủ đề.  - Cho HS chơi trò chơi Máy ảnh thân thiện.  - GV mời HS chơi theo cặp đôi ngồi cùng bàn.  - GV dẫn dắt HS vào chủ đề bằng cách đặt câu hỏi cho vài cặp đôi.  - GV hỏi “nhiếp ảnh gia”:  + Khi em chụp ảnh cho bạn, bạn đã làm gì? + Vì sao em lại nhắc bạn cười?  + Theo em, nếu có ảnh thật thì tấm ảnh ấy thế nào?  - GV hỏi “người mẫu ảnh”:  + Khi được chụp ảnh, em muốn gương mặt mình thế nào?  + Em muốn tấm ảnh của mình ra sao?  GV kết luận: Hình ảnh tươi vui, thân thiện của mình là hình ảnh chúng ta luôn muốn lưu lại.  2.**Khám phá chủ đề : (15p)**  - Bản chất: HS đánh giá lại hình ảnh mình thể hiện hằng ngày là vui vẻ hay rầu rĩ, thân thiện hay cau có… để từ đó muốn thực hành thay đổi hình ảnh của chính mình cho vui vẻ, thân thiện hơn.  Giới thiệu ghủ đề bài học: Cô trò mình cùng đi tìm hiểu HĐTN Hình ảnh của em của CĐ1: Khám phá bản thân.  GV đề nghị HS cùng nhớ lại hình ảnh mình hằng ngày bằng những câu hỏi:  + Ra đường, khi gặp hàng xóm, bạn bè, em mỉm cười hay… nhăn mặt?  + Em chào hỏi vồn vã hay vội vàng bỏ đi?  + Em thử hỏi bạn bên cạnh xem, bình thường em cười nhiều hơn hay nhăn mặt nhiều hơn?  + Ở bên em, bạn có thấy vui vẻ không?  + Theo các em, người vui vẻ là người thế nào, thường hay làm gì?  + Theo các em, người thân thiện là người thường hay làm gì?  - GV đề nghị cả lớp vẽ vào một tờ giấy hoặc một tấm bìa bí mật: Nếu bạn nào thấy mình đã là người vui vẻ, thân thiện, hãy vẽ hình mặt cười . Nếu bạn nào thấy mình chưa vui vẻ, thân thiện lắm, muốn thay đổi hình ảnh của mình trong mắt mọi người, hãy vẽ hình dấu cộng +.  - Sau đó, GV đưa ra một chiếc hộp to để HS đặt những tờ giấy đã được gấp lại vào đó cùng lời hứa thầy cô sẽ giữ gìn bí mật này cho HS.  - GV kết luận. Nếu muốn trở thành người vui vẻ và thân thiện, chúng ta có thể thử thay đổi bản thân mình.  **3.Mở rộng và tổng kết chủ đề : (10p)**  - Bản chất: Cùng đưa ra các “bí kíp” để trở thành người tươi vui, thân thiện và thực hiện.  - GV đưa ra thẻ chữ THÂN THIỆN, VUI VẺ.  - GV mời 2 HS lên thể hiện tình huống trước lớp. GV đề nghị HS cho lời khuyên: đóng góp các “bí kíp” để bạn A thể hiện là người thân thiện, vui vẻ đối với bạn B.  - GV gợi ý như: Mắt nhìn vào đâu? Cười hay cau mày? Nên chào thế nào hay lờ đi? Muốn thể hiện sự thân thiện hơn nếu đã thân quen thì có thể làm gì?  - GV mời các HS thể hiện sự thân thiện, vui tươi với một người bạn hoặc một nhóm bạn trong lớp.  - GV mời HS cùng đọc theo: “Mắt nhìn nhau và nở nụ cười – Gặp – Chào hỏi tươi vui – hoặc Khoác vai thân thiện,…” và đề nghị HS bổ sung thêm và cùng đọc tiếp.  - GV nương theo câu trả lời của HS để đọc.  - GV cho HS nhìn vào tấm gương đã chuẩn bị sẵn để HS lần lượt ngắm mình trong gương xem mình có vui tươi hay không.  **4.Cam kết hành động : (5p)**  - GV gợi ý HS về nhà cùng bố mẹ ngắm lại những cuốn an-bum ảnh gia đình để tìm những hình ảnh vui vẻ của mình, của cả nhà.  - GV đề nghị HS xin (mượn) bố mẹ một tấm ảnh mà em thích nhất mang đến lớp tham gia triển lãm ảnh vui có tên “Hi hi, ha ha”. GV gợi ý tìm những tấm ảnh nào mà nhìn vào, mọi người đều thấy hình ảnh tươi vui của mình và muốn cười theo.  - Nhận xét tiết học | - HS chơi trò chơi  Tổ chức hoạt động: Hai bạn sắm vai chụp ảnh cho nhau.  - HS chơi theo cặp. Mỗi bạn sửa soạn quần áo, đầu tóc để bạn bên cạnh làm động tác chụp ảnh mình bằng cách đặt ngón tay trỏ và ngón tay cái ghép vào nhau thành hình vuông mô phỏng chiếc máy ảnh. Mỗi lần chụp, HS hô: “Chuẩn bị! Cười! Xoạch!”.  - HS trả lời theo suy nghĩ của mình.  + Bạn đã tạo dáng, mỉm cười….  + Em nhắc bạn cười để ảnh chụp nhìn đẹp hơn.  + Tấm ảnh ấy sẽ rất đẹp.  + Em muốn gương mặt mình thật xinh.  + Em muốn có một tấm ảnh thật đẹp.  Thảo luận: Em muốn hình ảnh của mình ra sao trong mắt mọi người.  - HS nhớ lại và trả lời theo suy nghĩ của mình.  + Em ….. khi gặp hàng xóm, bạn bè.  + Em đã ….  + Hs thực hiện  + Hs nêu  + Người vui vẻ là người luôn mỉm cười, cười thoải mái, hay kể chuyện vui, không buồn bực lâu dù gặp chuyện không vui, hay hát,….  + Người thân thiện là người thường hay chào hỏi mọi người, hay trò chuyện, hay khen ngợi hoặc an ủi mọi người, sẵn sàng giúp đỡ mọi người,…  - HS vẽ.  - HS đặt những tờ giấy đã được gấp lại vào hộp.  - HS ghi nhớ và vận dụng vào thực tế.  Nhận diện hình ảnh thân thiện, tươi vui của em và các bạn.  - 2 HS lên thể hiện tình huống trước lớp.  - 5 − 7 HS đóng góp ý kiến.  - Mắt nhìn vào người đối diện, nở nụ cười vui vẻ và chào hỏi.  - HS thực hành: thể hiện sự thân thiện, vui tươi với các bạn trong nhóm, trong lớp.  - HS đọc: “Mắt nhìn nhau và nở nụ cười – Gặp – Chào hỏi tươi vui – hoặc Khoác vai thân thiện,…”  Ví dụ: “Tay bắt và mặt mừng – Hỏi thăm bao nhiêu chuyện,...”.  Kết luận: Hoá ra, vui vẻ, thân thiện với mọi người cũng không quá khó.  - Hs làm theo  - Hs làm theo |

Thứ sáu, ngày 9/9/2023

**BÀI 1: HÌNH ẢNH CỦA EM (Tiết 3)**

**SINH HOẠT LỚP**

SƠ KẾT TUẦN 1-SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ: HÌNH ẢNH CỦA EM

**1. Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**2.** **Hoạt động trải nghiệm:**

- HS có thêm động lực thể hiện mình là người thân thiện, vui vẻ với bạn bè, thầy cô và nhiều tình huống khác trong cuộc sống.

- HS chia sẻ thu hoạch của mình sau lần trải nghiệm trước. Thân thiện, vui vẻ, đoàn kết với các thành viên trong lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tivi chiếu bài. Máy ảnh ( điện thoại chụp ảnh). Bảng nhóm/ Giấy A0

- HS: SGK. Ảnh gia đình

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần (15p)**  **a. Sơ kết tuần 1**  **-** Từng tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 1.  - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.  **b. Phương hướng tuần 2**  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng.  **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....  **2. Hoạt động trải nghiệm (15p)**  a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước: **Triển lãm tranh, ảnh theo tổ.**  - GV phân vị trí cho mỗi tổ để trưng bày những hình ảnh vui vẻ của mỗi thành viên trong tổ.  − GV cho từng HS kể cho các bạn trong tổ và cả lớp nghe về tấm ảnh: Được chụp lúc nào? Liên quan đến những kỉ niệm gì? Vì sao em lại chọn tấm ảnh này để tham dự triển lãm.  **Kết luận:** GV tập hợp cả lớp lại nhưng cho đứng theo tổ để cả lớp cảm nhận niềm vui mà mình vừa chia sẻ cho nhau.  b. Hoạt động nhóm:  - Gv giúp HS chụp ảnh theo tổ  + GV HS tạo các động tác giống nhau hoặc động tác độc đáo của riêng mình.  - Khen ngợi, về những gương mặt mình nhìn thấy khi chụp ảnh cho các em và bày tỏ rằng: với sự vui tươi, thân thiện này, lớp chúng ta sẽ rất đoàn kết và thương yêu nhau.  **3. Vận dụng, trải nghiệm (5p)**  − GV cho HS khái quát lại các “bí kíp” để trở thành người vui vẻ, thân thiện theo lời thơ, vừa đọc vừa làm động tác:  Mắt nhìn ấm áp (đưa hai tay thành hai mắt tròn xoe)  Miệng nở nụ cười (dùng hai tay tạo thành miệng cười)  Khoác vai thân thiện (khoác vai nhau)  Nói lời vui vui (tạo bàn tay như miệng nói và cười xoà)  − GV cho HS chia sẻ xem mình có thể trở thành người vui vẻ, thân thiện . | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo  tình hình tổ, lớp.  - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 2.   * HS gắn ảnh vào bảng nhóm theo tổ.   - HS chia sẻ trước lớp  - HS cùng nhau vui cười , tạo động tác khi chụp ảnh.   * HS vừa đọc vừa thực hiện các động tác.   - HS chia sẻ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................………………..........................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_